

Số: /BC-MNPTII

Thanh Oai, ngày 7 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **Năm 2026**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường mầm non Phương Trung II.

2. Địa chỉ trụ sở: Thôn Liên Tân – xã Thanh Oai – TP Hà Nội.

- Điện thoại: 024.33590.510.

- Địa chỉ thư điện tử: mnphuongttrung2-to@hanoiedu.vn

- Trang thông tin điện tử: <http://mnphuongtrungii.xathanhoai.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập.

- Cơ quan/tổ chức quản lý trực tiếp: Ủy ban nhân dân xã Thanh Oai.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

- **Sứ mạng:**

Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên đạo đức, giỏi chuyên môn là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tính cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

- **Tầm nhìn:**

Duy trì ổn định về quy mô, chất lượng giáo dục; từng bước cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Phân đầu trở thành một thương hiệu uy tín về chất lượng ở địa phương.

- **Mục tiêu của nhà trường:**

+ Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

+ Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; ứng dụng phương pháp tiên tiến trên thế giới, đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục trải nghiệm sáng tạo cho trẻ trong các hoạt động.

+ củng cố và bảo quản tốt CSVN, quy hoạch hợp lý, kiên toàn các trang thiết bị hiện có nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp hơn, xây dựng môi trường an toàn và thân thiện.

+ Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và

giảng dạy theo quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

+ Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng, đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

+ Tăng cường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Mầm non Phương Trung II nằm trên địa bàn thôn Liên Tân - Xã Thanh Oai - Hà Nội thuộc sự quản lý của UBND xã Thanh Oai. Năm 2008 Trường được tách ra từ Trường Mầm non bán công Phương Trung, theo Quyết định số 1493/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2007 là Trường Mầm non bán công Phương Trung II. Khi mới thành lập trường có 10 lớp với 18 cán bộ giáo viên, trường gặp rất nhiều khó khăn về cơ sở vật chất.

Tháng 7 năm 2009 trường được chuyển đổi từ trường mầm non bán công sang loại hình công lập tự chủ theo quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2009 hoạt động theo cơ chế tự chủ một phần, trường đã được ngân sách nhà nước đầu tư kinh phí cho xây dựng, mua sắm trang thiết bị trong và ngoài lớp... Được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền trường được giao khu đất 2.202m² xây dựng 12 phòng học, khu hiệu bộ đầy đủ các phòng chức năng tại thôn Quang Trung – Phương Trung – Thanh Oai – Hà Nội, năm 2012 Trường được đi vào sử dụng, Trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2013. Để đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục năm 2020 trường tiếp tục được xây dựng 1 khu trường mới tại thôn Liên Tân - Thanh Oai - Hà Nội khang trang sạch đẹp với diện tích 10.420 m².

Từ khi được thành lập đến nay, nhà trường đã triển khai đầy đủ, có chất lượng các hoạt động của ngành, của địa phương. Nhà trường được công nhận trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia Mức độ II theo Quyết định số 139/QĐ-SGDĐT vào ngày 18 tháng 01 năm 2023; kiểm định chất lượng đạt cấp độ 3 theo Quyết định số 2181/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022.

Năm học 2025-2026 trường có 359 trẻ và 42 giáo viên, các lớp có đủ các đồ dùng đồ chơi phục vụ học tập cho các cháu. 95,2% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, có 02 giáo viên đang theo học đại học, dự kiến tốt nghiệp năm 2026.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, chuyên môn vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Qua những thành tích đạt được trường mầm non Phương Trung II luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm sau.

6. Đại diện pháp luật:

- Họ và tên: Lê Thị Ngà.
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Phương Trung II;
- Số điện thoại 0936.088.204, địa chỉ thư điện tử: ngale256@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập:

Từ năm 2009 trường được chuyển đổi thành trường công lập tự chủ một phần theo quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 06 tháng 07 năm 2009 của UBND huyện Thanh Oai về việc chuyển đổi trường MN bán công sang loại hình trường MN công lập tự chủ một phần và đổi tên thành trường MN Phương Trung II.

b) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, Phó HT:

- Quyết định số 12566/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND huyện Thanh Oai về việc điều động, bổ nhiệm lãnh đạo quản lý trường học đối với bà Lê Thị Ngà – Hiệu trưởng.

- Quyết định số 4104/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của UBND huyện Thanh Oai về việc điều động, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý trường học đối với bà Nguyễn Thị Hà – Phó Hiệu trưởng.

- Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của UBND huyện Thanh Oai về việc bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý trường học đối với bà Lê Thị Thắm – Phó Hiệu trưởng.

c) Nhà trường có quy chế tổ chức hoạt động, phân công chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho từng thành viên trong ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn và các thành viên trong tổ. Nhà trường có kế hoạch chiến lược dài hạn, trung hạn và kế hoạch ngắn hạn, có quy chế dân chủ, các nghị quyết của Hội đồng trường, các quy định về quản lý nhân sự, hành chính, tài chính.

8. Nhà trường có Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2026; quy chế dân chủ; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và các quy định, quy chế nội bộ khác của đơn vị.

II. ĐỘI NGŮ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 60 người. Trong đó:

	Số lượng	Trình độ chuyên môn				Chuyên ngành
		Cao học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	
Cán bộ quản lý	03	01	02			Sư phạm MN
Giáo viên	42		40		02	Sư phạm MN

Nhân viên nuôi dưỡng	11			10	01	Nấu ăn
Nhân viên kế toán	01		01			Kế toán
Nhân viên y tế	01				01	Y
Nhân viên bảo vệ	02					
Tổng số	60	01	43	10	04	

2. Số lượng, tỷ lệ GV, CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp năm học 2025-2026:
 - Cán bộ quản lý: 03 người đạt loại tốt 03 bằng 100%
 - Giáo viên: 42 người. Trong đó: Tốt 26 người đạt 62%, Khá 16 người đạt 38%.

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên trong năm học: 60/60 đ/c đạt 100%.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Trường có 1 điểm tổng diện tích đất là 10.420m², bình quân 29m²/1 trẻ, theo quy định tối thiểu 1 trẻ đạt 12 m², đối sánh với quy định vượt mức tối thiểu.

2. Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Khối phòng hành chính quản trị: 9 phòng (phòng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, nhân viên, hội đồng, lưu trữ, bảo vệ)

Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em: 15 phòng

Khối phòng tổ chức ăn: 1 phòng

Khối phòng phụ trợ: 2 phòng (Phòng nghệ thuật, phòng y tế)

Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định nhà trường đạt mức tối thiểu.

3. Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của các lớp được nhà trường trang bị đầy đủ theo Thông tư 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của BGDĐT ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non, đối sánh đạt yêu cầu tối thiểu theo quy định;

4. Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

Số lượng đồ chơi ngoài trời: tổng 15 bộ (trong đó có 02 bộ đồ chơi liên

hoàn), đối sánh đạt tối thiểu theo quy định.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026:

- Số lượng các tiêu chí đạt: 25/25 Tỷ lệ: 100%
- Số lượng các tiêu chí chưa đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 25/25 Tỷ lệ: 100%
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 25/25 Tỷ lệ: 100%
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 19/25 Tỷ lệ: 76%
- Số lượng tiêu chí đạt mức 4: 01/06 Tỷ lệ: 16,7%

Kết quả tự đánh giá trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em:

- Năm học 2025-2026 nhà trường có 15 nhóm lớp (trong đó: 12 lớp mẫu giáo, 03 nhóm trẻ) với tổng số 359 trẻ.

Nhà trẻ 82/160 cháu = 51,2%, MG 277/314 cháu = 88,2% so với độ tuổi; riêng trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%. Bình quân trẻ Nhà trẻ: 27,3 cháu/nhóm; Mẫu giáo: 23 cháu/lớp.

Số trẻ em học 2 buổi/ngày: 359 đạt 100%; 100% trẻ được nuôi ăn bán trú, được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ một năm 1 lần. Kết quả cụ thể: Trẻ phát triển bình thường cân nặng 355/359 trẻ đạt 98,8%, chiều cao bình thường 353/359 trẻ đạt 98,3%; trẻ SDD nhẹ cân còn 1,2%, thấp còi còn 1,7%, thừa cân, béo phì còn 2,5%.

Nhà trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi, không có trẻ khuyết tật.

2. Nhà trường thực hiện chương trình GDMN của Bộ GDĐT ban hành, đồng thời tích hợp chương trình giáo dục STEAM một cách hài hòa vào chương trình giáo dục của nhà trường. Chất lượng các hoạt động giáo dục theo các lĩnh vực ở các lớp mẫu giáo đạt tỷ lệ 99%, các lớp nhà trẻ đạt tỷ lệ 90%. Chất lượng tổ chức các hoạt động ngày hội ngày lễ đạt tỷ lệ 98%.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Công khai tài chính năm 2025

Nhà trường thực hiện công khai quyết toán kinh phí năm 2025 như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Quyết toán DT
A	Tổng số thu, chi tiền học phí	236.170.000
1	Số thu phí, lệ phí	236.170.000
	Học phí	122.930.000
	Thu từ NSNN cấp bù học phí (NSTP)	113.240.000
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	

2.1	Chi giáo dục mầm non	
2.2	Chi cho con người	102.000.000
2.3	Chi hoạt động	134.170.000
2.4	KP tiết kiệm 5% chi TX cấp trên thu hồi	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	9.700.639.000
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.268.839.000
	Chi cho con người	8.732.237.000
	Chi hoạt động	536.602.000
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	431.800.000
	Phụ cấp lương	
	Kinh phí sửa chữa, bảo dưỡng, mua sắm bổ sung cơ sở vật chất	
	Cấp bù miễn giảm học phí	
	Hỗ trợ ăn trưa trẻ 3,4,5 tuổi	800.000
	Hỗ trợ chi phí học tập cho hộ nghèo, cận nghèo	0
	Chi thưởng NĐ73/2024	431.000.000
3	Kinh phí cải cách tiền lương	

2. Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về miễn giảm học phí và hỗ trợ ăn trưa, chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm 2025.

STT	Nội dung	Số tiền
	Đối tượng miễn, giảm học phí theo nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ	800.000
1	Cấp bù miễn giảm học phí	
2	Hỗ trợ ăn trưa 3,4,5 tuổi	800.000
3	Hỗ trợ chi phí học tập	

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Nhà trường đang thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục giai đoạn 2025-2030.

Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm dinh dưỡng, phần mềm tuyển sinh, phần mềm CCVC,...

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ. Nhà trường định hướng cho giáo viên ứng dụng

các ứng dụng như AI, canva (phần mềm biến các slide thuyết trình powerpoint thành bài giảng điện tử),... trong thiết kế và hoạt động giáo dục cho trẻ.

2. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

- Việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ nhà trường thực hiện kiểm tra theo đúng thời gian quy định và kế hoạch.

- Các cuộc được phân loại theo từng lĩnh vực, cụ thể:

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên: thường xuyên hàng ngày.

+ Số lượng giáo viên đã kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, kiểm tra các nội dung về chăm sóc, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục TCKNXH, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến 42/42 tổng số giáo viên đạt tỷ lệ 100%.

+ Kiểm tra Tổ chuyên môn: 2 cuộc

+ Kiểm tra bếp ăn: 2 cuộc.

+ Kiểm tra cơ sở vật chất: 2 cuộc

- Tổng số các thành viên trong Ban KTNB: 7 người.

- Tổng số giáo viên được kiểm tra toàn diện 12/42 tổng số giáo viên đạt tỷ lệ 28,5%. Trong đó đạt loại Tốt: 07 giáo viên; Đạt loại Khá: 05.

- Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Phòng VHXX (số lượt công dân được tiếp; số đơn tiếp nhận; số đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết/số đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết; số vụ (kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo) thuộc thẩm quyền đã giải quyết/số vụ thuộc thẩm quyền phải giải quyết...)

+ Trong năm học nhà trường không nhận được đơn thư khiếu nại. Số lượt tiếp công dân: 0 cuộc.

+ Trong công tác thực hiện việc kiểm tra nội bộ, việc thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết và triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật các văn bản chỉ đạo kiểm tra cụ thể của các cấp và kế hoạch kiểm tra của nhà trường tới toàn bộ CBGVNV trong nhà trường nắm được để thực hiện.

+ Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác PCTN nhà trường đã bám sát các văn bản của cấp trên để chỉ đạo thực hiện, bố trí địa điểm, lịch tiếp, phân công cán bộ quản lý nắm bắt tình hình tiếp cha mẹ trẻ và giải quyết tình hình khi có việc xảy ra, tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo vào một số buổi sinh hoạt hội đồng sư phạm 100% CBGVNV tham gia.

+ Việc thiết lập, lưu trữ hồ sơ kiểm tra; sử dụng kết quả kiểm tra của đơn vị: Căn cứ Thông tư 27/2016/TT-BNV ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục; Nhà trường sắp xếp và lưu trữ bảo quản hồ sơ đúng quy định.

3. Công tác cải cách hành chính, phổ biến, giáo dục pháp luật, văn thư, lưu trữ.

3.1. Công tác cải cách hành chính:

- Đã lồng ghép, đưa các nội dung, thông tin về CCHC trong các buổi họp, tuyên truyền, phổ biến công tác CCHC trong nhà trường. Việc cập nhật, công bố TTHC được thực hiện thường xuyên các thông báo tại cuộc họp trực tiếp, zalo nhóm trường, bảng tin của nhà trường.

- Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện tốt việc cập nhật cơ sở dữ liệu ngành; nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, cha mẹ trẻ, người dân về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của chuyển đổi số. Công tác chuyển đổi số được các nhóm, lớp trong nhà trường tích cực thực hiện hướng đến mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, chất lượng dạy và học.

3.2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai trong nhà trường, triển khai các văn bản chỉ đạo của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành, quản lý của các cơ quan.

Nhà trường phổ biến giáo dục về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại, bắt cóc trẻ em, bảo vệ môi trường, cách phòng chống cháy nổ, phòng chống bạo lực gia đình... bằng nhiều hình thức như phổ biến, tập huấn cho giáo viên, dạy trẻ kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng tham gia giao thông, cách cài đội mũ bảo hiểm, cách phòng vệ khi người khác bắt cóc, xâm hại thân thể, cách bảo vệ môi trường... qua các giờ học, các giờ chơi, qua zalo, facebook, trang web của trường... tuyên truyền tới cha mẹ trẻ về phòng chống bạo lực gia đình qua các bức tranh, các bài tuyên truyền trên bảng tin, các khẩu hiệu trong khuôn viên trường, tuyên truyền không được sử dụng pháo nổ trong dịp Tết Nguyên đán.

4. Công tác truyền thông; thi đua, khen thưởng

4.1. Công tác truyền thông

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch truyền thông, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước, Chính phủ; của Thành phố Hà Nội, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Thanh Oai. Việc triển khai các Nghị quyết của Đảng, Quốc Hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, công tác chỉ đạo, điều hành của ngành giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và toàn ngành đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo tới toàn thể các CBQL, GVNV.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông

+ Truyền thông các nội dung về chương trình chăm sóc giáo dục trẻ, các hoạt động trong nhà trường như: Ứng dụng các phương pháp đổi mới, hoạt động các ngày lễ, ngày hội, xây dựng môi trường học tập, xây dựng trường chuẩn quốc gia, cách phòng chống dịch bệnh, cách ăn uống khoa học đủ chất...

+ Số lượng bài đăng trên Website của nhà trường: 20 bài.

+ Số lượng bài đăng trên Facebook của nhà trường: 58 bài.

4.2. Công tác thi đua, khen thưởng

- Xây dựng tiêu chí thi đua, phát động thi đua năm học 2025-2026 đưa ra tiêu chí thi đua tới toàn thể CBGVNV.

- Thực hiện kế hoạch, biện pháp tổ chức, nội dung thi đua trong nhà trường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.

- Cuối năm học Hội đồng thi đua họp bình xét CBGVNV có thành tích xuất sắc trong năm học kết quả như sau:

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 12 người

+ Lao động tiên tiến: 58 người

- Thực hiện tốt phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, viết cam kết đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và các cuộc vận động, phong trào thi đua khác.

- Từ đầu năm học nhà trường triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm tại nhà trường trong năm học 2025-2026, cuối năm học Hội đồng chấm sáng kiến đánh giá, chấm điểm có 13 đề tài sáng kiến đạt loại A cấp trường được lựa chọn gửi đi cấp xã.

Trên đây là các nội dung công khai năm học 2025-2026, Trường Mầm non Phương Trung II trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXX (để b/c);
- Trang Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Ngà